

- Trong quá trình làm việc, Ban kiểm soát luôn tuân thủ theo Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát đã ban hành, thực hiện đúng theo Nghị quyết và kế hoạch đã đề ra.

- Trong năm 2021, Ban kiểm soát đã tiến hành các cuộc họp thành viên theo đúng quy định, các thành viên dự họp đầy đủ.

3. Tiền lương và thù lao của thành viên Ban kiểm soát

Tiền lương và thù lao của thành viên Ban kiểm soát được hưởng đúng theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đã thông qua ngày 25/6/2021:

- Tiền lương : 30.000.000 đ/tháng.

- Thù lao: 1.500.000 đ/tháng.

II. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH

(Không bao gồm XNCN Năm Căn)

1. Một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Thực hiện đạt KH (%)
1	Sản lượng nước tiêu thụ	Tr.M3	15.800	16.100	101,90
2	Tỷ lệ thất thoát nước b/q	%	17,50	16,83	103,98
3	Phát triển KH mới	KH	1.800	2.500	138,89
4	Thay ĐHN định kỳ	Bộ	12.000	7.500	63,00
5	Tổng doanh thu	Tr.đồng	100.500	115.588	115,01
6	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	8.900	9.117	102,44
7	Thuế và phí nộp NSNN	Tr.đồng	25.000	25.192	100,77
8	Chia cổ tức	Tr.đồng	6.675	6.838	102,44

2. Kết quả kinh doanh

Đơn vị tính: Triệu đồng.

TT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2020
1	Tổng Doanh thu	115.588	121.061
1.1	Doanh thu về bán hàng và cung cấp dịch vụ	104.821	116.794
1.2	Doanh thu hoạt động tài chính	19	9
1.3	Thu nhập khác	10.748	4.258
2	Tổng chi phí	104.325	110.137

TT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2020
2.1	Giá vốn hàng bán	78.872	81.287
2.2	Chi phí tài chính	1.821	1.398
2.3	Chi phí bán hàng	4.999	4.941
2.4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	17.352	16.713
2.5	Chi phí khác	1.281	5.798
3	Tổng lợi nhuận KT trước thuế	11.263	10.924
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp	2.146	2.125
5	Lợi nhuận sau thuế	9.117	8.799

3. Bảng cân đối kế toán

Đơn vị tính: Triệu đồng.

TT	Diễn giải	Tại ngày 31/12/2021	Tại ngày 31/12/2020
A	TÀI SẢN	337.817	340.067
I	Tài sản ngắn hạn	90.411	81.812
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	28.403	30.965
2	Các khoản phải thu ngắn hạn	45.651	39.356
2	Hàng tồn kho	14.960	10.339
4	Tài sản ngắn hạn khác	1.397	1.152
II	Tài sản dài hạn	247.406	258.255
1	Tài sản cố định	209.035	219.862
2	Tài sản dài hạn dở dang	3.582	6.561
3	Tài sản dài hạn khác	34.789	31.832
B	NGUỒN VỐN	337.817	340.067
I	Nợ phải trả	169.945	172.114
1	Nợ ngắn hạn	154.252	154.557
2	Nợ dài hạn	15.693	17.557
II	Vốn chủ sở hữu	167.872	167.953
1	Vốn góp chủ sở hữu	155.349	155.349
2	Vốn khác	12.523	12.604
C	VỐN ĐIỀU LỆ	155.349	155.349

4. Các chỉ số tài chính cơ bản tại thời điểm 31/12/2021

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2020
1	Cơ cấu tài sản			
	Tài sản ngắn hạn/ tổng tài sản	%	26,76	24,06
	Tài sản dài hạn/ tổng tài sản	%	73,24	75,94
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	Nợ phải trả/ tổng nguồn vốn	%	50,31	50,61
	Vốn chủ sở hữu/ tổng nguồn vốn	%	49,69	49,39
3	Khả năng thanh toán			
	Khả năng thanh toán ngắn hạn	Lần	0,59	0,53
	Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,49	0,46
	Khả năng thanh toán tức thời	Lần	0,18	0,20
4	Tỷ suất lợi nhuận			
	Lợi nhuận sau thuế/ doanh thu (ROS)	%	7,89	7,27
	Lợi nhuận sau thuế/ tổng tài sản (ROA)	%	2,70	2,59
	Lợi nhuận sau thuế/ vốn chủ sở hữu (ROE)	%	5,43	5,24

Nhận xét:

- Các chỉ số về khả năng thanh toán đều tăng so với năm 2020 nhưng còn thấp, cho thấy Công ty vẫn đang gặp khó khăn về tiền mặt.

- Các chỉ số tài chính liên quan đến lợi nhuận năm nay đều tăng, cho thấy Công ty đang có sự tăng trưởng tốt hơn so với năm trước.

5. Kiểm soát tuân thủ

Báo cáo của năm tài chính 2021 được lập đúng biểu mẫu, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành. Số liệu trên Báo cáo tài chính được thể hiện trung thực, hợp lý, rõ ràng, chính xác, phản ánh đầy đủ tình hình hoạt động, kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty và đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán Sao Việt.

Sổ sách cập nhật đầy đủ, rõ ràng, ghi nhận đầy đủ các số liệu về doanh thu, chi phí theo đúng quy định của Công ty và các chuẩn mực kế toán Việt Nam.

Công nợ, số dư tiền gửi, tiền vay, số liệu hàng tồn kho được theo dõi đầy đủ, chi tiết và có đối chiếu công nợ.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH DOANH NGHIỆP KHÁC

1. Công tác quản lý của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ chế độ họp định kỳ hàng quý. Thông qua các kỳ họp, trên cơ sở xem xét, thảo luận và biểu quyết của các thành viên để thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, giám sát toàn diện mọi hoạt động của Ban Tổng giám đốc và đã phê duyệt các Nghị quyết, quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và đúng thẩm quyền.

2. Công tác điều hành sản xuất kinh doanh

Người điều hành doanh nghiệp đã thực hiện quyền và nghĩa vụ theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Trong quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Tổng giám đốc và người điều hành doanh nghiệp đã triển khai thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT, thực hiện đầy đủ việc công bố thông tin theo luật định.

IV. ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BKS VỚI HĐQT, TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH VÀ CỔ ĐÔNG

1. Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc đã phối hợp để Ban kiểm soát thực hiện việc kiểm tra, giám sát các hoạt động điều hành SXKD theo đúng Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và nghị quyết ĐHĐCĐ. Kết quả giám sát cho thấy chưa có sai sót trọng yếu.

Ban kiểm soát thống nhất với nội dung đánh giá kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị trong Báo cáo tổng kết của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021.

Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Ban điều hành Công ty đã tạo điều kiện để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ.

2. Trong năm 2021 Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của Cổ đông về sai phạm của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát và cán bộ quản lý Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình.

V. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022

Căn cứ vào tình hình hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2022, Ban kiểm soát đề ra phương hướng hoạt động năm 2022 như sau:

- Thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và pháp luật Nhà nước;
- Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, nắm bắt hình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty để có kế hoạch giám sát hiệu quả hơn;
- Kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021;
- Thẩm định báo cáo Kết quả sản xuất kinh doanh, Báo cáo tài chính quý, sáu tháng và năm.

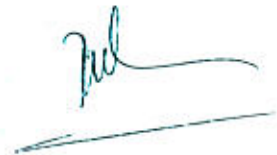
Trên đây là Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCD Công ty (Báo cáo);
- HĐQT, BKS, BDH Công ty;
- Lưu: VT, BKS, Vic.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Mai Thị Hiền